

Số: 2113 /KH-SYT

Bình Phước, ngày 09 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thẩm định cơ sở hành nghề y, dược tư nhân đợt 09/2019

I. Mục đích, yêu cầu:

Nhằm thực hiện các quy định của Bộ Y tế về điều kiện kinh doanh đối với các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, Sở Y tế tiến hành kiểm tra thẩm định đối với các cơ sở đăng ký hành nghề trên địa bàn tỉnh.

II. Thành phần đoàn thẩm định:

Căn cứ Quyết định số: 37/QĐ-SYT ngày 11/02/2014 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập đoàn thẩm định cơ sở hành nghề y, dược tư nhân;

Căn cứ Quyết định số: 105/QĐ-SYT ngày 23/05/2014 của Giám đốc Sở Y tế về việc thay đổi thành viên Hộ đồng tư vấn hành nghề y, dược và Đoàn thẩm định cơ sở hành nghề y, dược tư nhân;

Đoàn thẩm định gồm có các Ông/bà có tên sau đây:

- Ông Hoàng Mạnh Hoài	PTP Nghiệp vụ	Trưởng đoàn
- Ông Văn Thanh Bình	TP Nghiệp vụ	P. Trưởng đoàn
- Ông Nguyễn Đăng Khuê	CV phòng NV	Thành viên
- Bà Phạm Thị Thu Hà	CV phòng NV	Thành viên
- Ông Huỳnh Trung Vũ	PP Nghiệp vụ	Thư ký

III. Nội dung kiểm tra:

A. Thực hiện theo các quy định của Bộ Y tế tại:

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Luật Dược ngày 105/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định 54/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017;

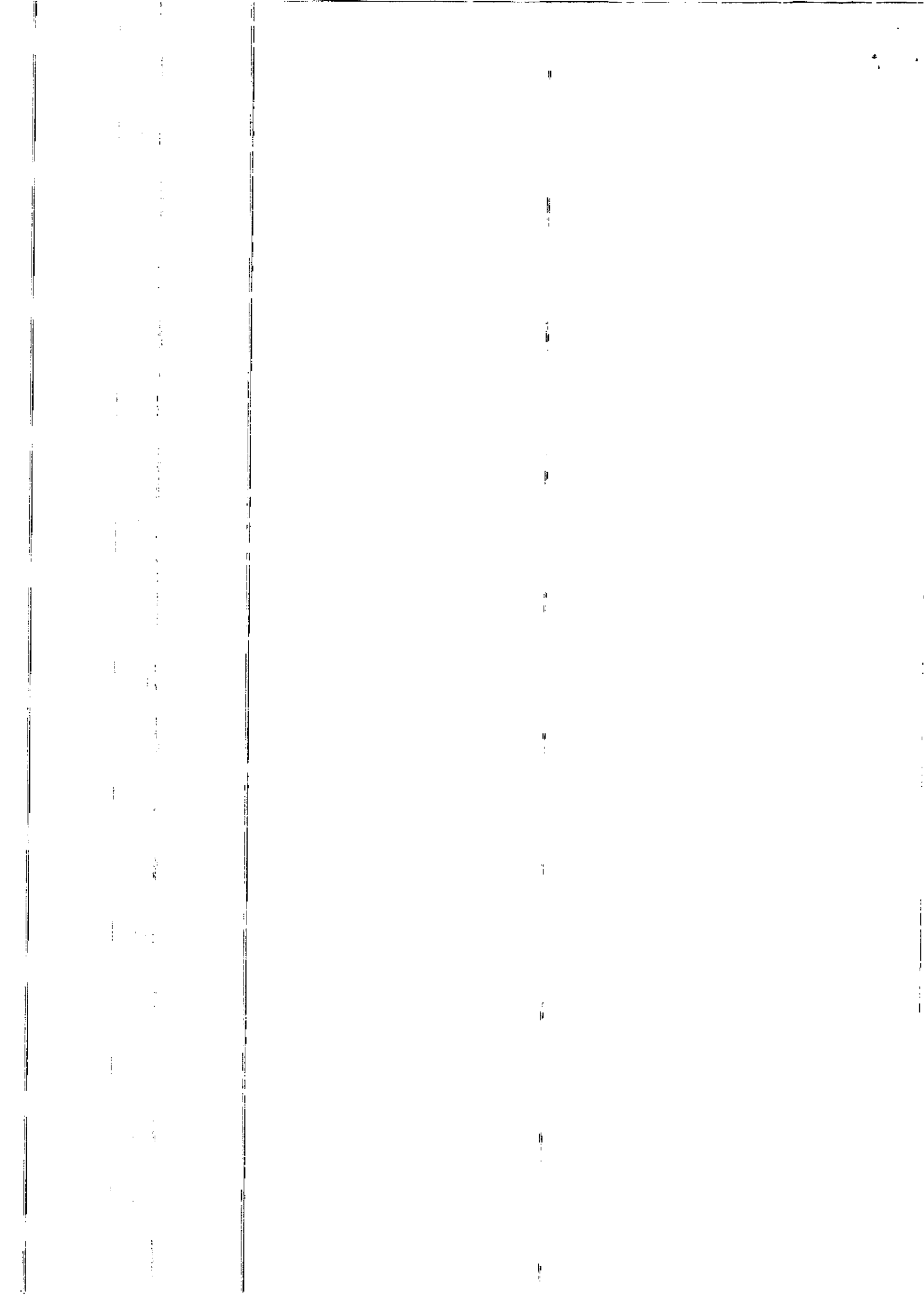
Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 áp dụng nguyên tắc, tiêu chuẩn. “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”- GPP.

B. Danh sách cơ sở đăng ký thẩm định: (Có danh sách kèm theo).

IV. Thời gian thẩm định: Từ ngày 9/10/2019 đến ngày 15/11/2019.

V. Tổ chức thực hiện:





1. Đoàn thẩm định:

- Trưởng đoàn có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện việc thẩm định các cơ sở y, dược tư nhân trên địa bàn theo quy định.

- Đoàn có nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra trình Giám đốc Sở cấp Giấy phép đối với các cơ sở đạt yêu cầu.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

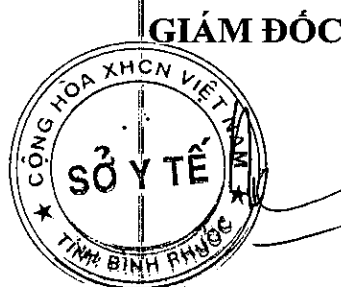
- Dự trù kinh phí, công tác phí, xăng xe phục vụ Đoàn thẩm định.

3. Văn phòng Sở:

- Bố trí xe phục vụ đoàn thẩm định

Nơi nhận:

- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- VP Sở;
- Phòng Kế hoạch -Tài chính;
- Website SYT;
- Lưu NV, VT.



Quách Ái Đức

Danh sách kèm theo Kế hoạch số: 113/KH-SYT ngày 10/10/2019

STT	Tên người quản lý chuyên môn	Tên cơ sở	Hình thức	Địa chỉ	Số chứng chỉ	GPP	ĐDK	SĐT
1	Phùng Thị Hoa	Quầy Thuốc Thông Hoa	Quầy thuốc	Áp 6, xã Đức Liễu, Bù Đăng	585/BP-CCHND	x	x	0978541092
2	Cao Thị Minh Quý	Quầy Thuốc Minh Quý	Quầy thuốc	Khu Tân Hưng, TT. Đức Phong, Bù Đăng	1026/BP-CCHND	x		0979030679
3	Vũ Văn Hà	Quầy Thuốc Vũ Văn Hà	Quầy thuốc	Đường 14/12, Khu Đức lập, TT Đức Phong Bù Đăng	863/BP-CCHND	x	x	0976338578
4	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	Quầy Thuốc Nguyễn Thị Quỳnh Lan	Quầy thuốc	Áp 3, xã Bom Bo Bù Đăng	4150/CCHN-D-SYT-HCM	x	x	0972269846
5	Nguyễn Thị Phương	Quầy thuốc Đức Minh	Quầy thuốc	Áp 1, xã Thanh Hòa, Bù Đốp	1629/CCHN-D-SYT-BP	x	x	0385550639
6	Phạm Văn Hùng	Quầy thuốc Phạm Văn Hùng	Quầy thuốc	Áp Tân Trạch, xã Phước Thiện, Bù Đốp	1627/CCHN-D-SYT-BP	x	x	0973567647
7	Phạm Thụy Hồng Thu	Quầy thuốc Quang Hưng	Quầy thuốc	Tổ 7, áp 3B, xã Minh Hưng, Chơn Thành	1094/BP-CCHND	x	x	0908949171
8	Nguyễn Minh Long	Quầy Thuốc Ngọc An	Quầy thuốc	SN 159, QL 13, xã Minh Hưng, Chơn Thành	1436/CCHN-D-SYT-BP	x	x	0988383464
9	Nguyễn Thị Kim Hòa	Quầy Thuốc Nguyễn Thị Kim Hòa	Quầy thuốc	Số 32, Áp Chợ, xã Tân Tiến, Đông Phú	994/BP-CCHND	x	x	0974715954
10	Nguyễn Thị Thơm	Quầy thuốc Minh Thơm	Quầy thuốc	Áp Suối Đồi, xã Tân Hưng, Đông Phú	1576/CCHN-D-SYT-BP	x	x	0965308889
11	Phạm Thị Minh Sương	Quầy Thuốc Minh Sương	Quầy thuốc	Áp 2, xã Đông Tâm, Đông Phú	981/BP-CCHND	x	x	0968665539
12	Lê Thị Duyên	Quầy Thuốc Minh Phước	Quầy thuốc	Tổ 6, áp 1A, xã Minh Đức, Hơn Quán	1006/BP-CCHND	x	x	0987081004
13	Đặng Thị Phương	Quầy Thuốc Đặng Thị Phương	Quầy thuốc	Áp Bù Núi B, xã Lộc Tấn, Lộc Ninh	950/BP-CCHND	x	x	0379897238
14	Văn Công Vững	Phòng chẩn trị y học cổ truyền Tân Viên Đường	Cơ sở KCB	Áp 6, xã Lộc Điền, Lộc Ninh				0912600594
15	Nguyễn Tâm	Quầy Thuốc Thiện Nhân	Quầy thuốc	Áp 2, xã Lộc Điền, Lộc Ninh	545/BP-CCHND	x	x	0975677114

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40

41

42

43

44

45

46

47

48

49

50

51

52

53

54

55

56

57

58

59

60

61

62

63

64

65

66

67

68

69

70

71

72

73

74

75

76

77

78

79

80

81

82

83

84

85

86

87

88

89

90

91

92

93

94

95

96

97

98

99

100

16	Nguyễn Văn Mạnh	Quầy Thuốc Hoàng Mạnh	Quầy thuốc	Thôn 2, xã Long Bình,	Phú Riêng	1053/BP-CCHND	x	x	0977735372
17	Phạm Thị The	Quầy Thuốc Phạm Thị The	Quầy thuốc	Thôn 1, xã Long Bình,	Phú Riêng	1383/CCHN-D-SYT-BP	x	x	0397830227
18	Nguyễn Văn Thành	Quầy Thuốc Ngọc Ánh	Quầy thuốc	Số 1768, QL 14, xã Tân Thành,	Tp. Đồng Xoài	243/BP-CCHND	x	x	0948747788
19	Nguyễn Thành Trung	Phòng chẩn trị y học cổ truyền Bác sỹ Trung	Cơ sở KCB	Đường Lê Duẩn, KP Thanh Bình, P Tân Bình,	Tp. Đồng Xoài			x	0917877817
20	Đinh Vũ Yên	Nhà thuốc Hải Nguyệt	Nhà thuốc	số 44, Phan Bội Châu, KP Phú Trung, P An Lộc,	Tx. Bình Long	0950/CCHN-D-SYT-HCM	x	x	0916644988
21	Lê Thành Ban	Nhà thuốc Nhật Kim	Nhà thuốc	Số 32, KP 2, P. Phước Bình,	Tx. Phước Long	850/BP-CCHND	x	x	0946466176



1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions and activities. It emphasizes that this is crucial for ensuring transparency and accountability in the organization's operations.

2. The second part of the document outlines the various methods and tools used to collect and analyze data. It highlights the need for consistent data collection procedures and the use of advanced analytical techniques to derive meaningful insights from the data.

3. The third part of the document focuses on the role of technology in data management and analysis. It discusses how modern software solutions can streamline data collection, storage, and analysis processes, thereby improving efficiency and accuracy.

4. The fourth part of the document addresses the challenges associated with data management, such as data quality, security, and privacy. It provides strategies to mitigate these risks and ensure that the data remains reliable and secure throughout its lifecycle.

5. The fifth part of the document concludes by summarizing the key findings and recommendations. It stresses the importance of a data-driven approach in decision-making and the need for continuous monitoring and improvement of data management practices.